

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 29-TTg ngày 22-1-1994 về việc chấn chỉnh điện báo kết quả xét duyệt nhân sự ra Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài cấp thị thực cho khách.

Qua báo cáo, phản ánh của một số cơ quan, đoàn thể ở Trung ương và địa phương, quy trình điện báo kết quả xét duyệt nhân sự ra Cơ quan đại diện Ngoại giao, Cơ quan Lãnh sự của ta ở nước ngoài để cấp thị thực cho khách vào Việt Nam được quy định tại các văn bản số 244-LSNG/NV ngày 12-2-1993 của liên cơ quan Vụ Lãnh sự Bộ Ngoại giao và Cục Quản lý Xuất nhập cảnh - Bộ Nội vụ, và số 435-LS/NG ngày 19-3-1993 của Vụ Lãnh sự Bộ Ngoại giao, thực sự không còn phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Theo quy trình này, chúng ta tạm thời có thể tập trung được đầu mối điện báo, tránh giả mạo, nhưng đã gây thêm phiền hà, do đó buộc các cơ quan mời khách phải làm thêm thủ tục giấy tờ, phải đi lại nhiều cửa. Đối với các cơ quan mời khách ở các địa phương xa Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh việc đi lại, chờ đợi để đánh điện càng chịu sự phiền hà, tốn kém. Do việc điện báo kết quả xét duyệt nhân sự ra nước ngoài không kịp thời nên việc cấp thị thực nhập cảnh cho khách vẫn bị chậm trễ, không bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý xuất nhập cảnh ở trong nước với Cơ quan đại diện của ta ở nước ngoài, để khách nước ngoài kêu ca, phàn nàn khi họ xin thị thực nhập cảnh Việt Nam.

Để chấn chỉnh sự chậm trễ, phiền hà nói trên, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Bộ Ngoại giao (Vụ Lãnh sự và Phòng Thông tin, Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh) chịu trách nhiệm điện báo ra Cơ quan đại diện Ngoại giao, Cơ quan Lãnh sự của ta ở nước ngoài giải quyết các thủ tục cần thiết cho các đoàn khách nước ngoài nhập cảnh Việt Nam khi nhận được văn bản mời khách nước ngoài thuộc diện quy định tại các Khoản 1, 2, 3, mục II công văn số 810-HTQT ngày 4-3-1993 của Chính phủ, cụ thể:

- Khách vào thăm chính thức hoặc vào làm việc với các cơ quan cấp cao của Đảng và Nhà

nước theo quyết định của Ban Bí thư, Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ;

- Khách vào làm việc trong các Cơ quan đại diện Ngoại giao, Cơ quan Lãnh sự, Cơ quan đại diện các Tổ chức quốc tế, Tổ chức liên Chính phủ tại Việt Nam;

- Khách xin vào thuộc đối tượng được miễn thị thực theo Hiệp định đã ký kết.

2. Bộ Nội Vụ (A18, A18B tại thành phố Hồ Chí Minh, đại diện A18 tại Đà Nẵng) sau khi hoàn thành thủ tục xét duyệt nhân sự theo yêu cầu của cơ quan hoặc cá nhân mời khách, chịu trách nhiệm điện báo, Telex hoặc Fax trực tiếp ra Cơ quan đại diện Ngoại giao hoặc Cơ quan Lãnh sự của ta ở nước ngoài danh sách nhân sự thuộc diện quy định tại Khoản 4, mục II công văn số 810-HTQT ngày 4-3-1993 của Chính phủ (các đối tượng bắt buộc phải có kết quả xét duyệt nhân sự mới được cấp thị thực); Đồng thời báo cho cơ quan hoặc cá nhân mời khách biết để chuẩn bị đón, tiếp, hướng dẫn, quản lý lưu trú, đi lại trong thời gian khách ở Việt Nam.

3. Cơ quan mời khách có trách nhiệm thanh toán điện phí cho Bộ Ngoại giao hoặc Bộ Nội vụ theo biểu giá cước của Tổng cục Bưu điện đối với các bức điện nêu trên.

Nếu thấy cần thiết, Cơ quan mời khách được phép dùng Telex hoặc Fax trực tiếp báo cho khách biết kết quả xin vào Việt Nam để họ có thể liên hệ với Cơ quan đại diện Ngoại giao hoặc Cơ quan Lãnh sự Việt Nam (theo địa chỉ ghi rõ trong điện) nhận thị thực. Telex hoặc Fax do cơ quan mời khách đánh đi chỉ có giá trị tham khảo, đối chiếu, các Đại sứ quán, Lãnh sự quán Việt Nam không được sử dụng làm căn cứ để cấp thị thực mà phải chờ có điện báo chính thức quy định tại điểm 1 hoặc điểm 2 nói trên.

4. Cơ quan hoặc cá nhân mời khách không được tự ý điện báo cho khách khi chưa nhận được kết quả xét duyệt nhân sự của Bộ Nội vụ (Cục Quản lý Xuất nhập cảnh); không được thêm bớt, sửa đổi danh sách nhân sự đã được duyệt, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo Điều 20 Chương IV Pháp lệnh Nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, đi lại của người nước ngoài tại Việt Nam và Điều 17 Nghị định số 4-CP ngày 18-1-1993 của Chính phủ.

5. Quy định này thi hành từ ngày 1 tháng 3 năm 1994. Những quy định của các cơ quan trái với Quy định này đều bãi bỏ.

Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan trực thuộc và các Đại sứ quán, Lãnh sự quán của ta ở nước ngoài thực hiện tốt Chỉ thị này, bảo đảm việc điện báo, cấp thị thực kịp thời, chính xác, hạn chế việc cấp thị thực tại cửa khẩu và việc thị thực vào tờ rời, chống giả mạo và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 84-TTg ngày 3-3-1994 về chấn chỉnh tổ chức và quản lý sản xuất kinh doanh khu vực kinh tế hợp tác xã (tiểu, thủ công nghiệp; vận tải; xây dựng; thương mại và dịch vụ).

Thực hiện đường lối phát triển kinh tế, xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần của Đảng và Nhà nước, trong những năm qua Nhà nước đã có những chính sách và chỉ thị cụ thể đối với lĩnh vực kinh tế hợp tác xã tiểu, thủ công nghiệp; vận tải; xây dựng; thương mại và dịch vụ (sau đây gọi tắt là hợp tác xã).

Đến nay một số ngành và nhiều địa phương đã có những quy định, chỉ thị, biện pháp chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện đổi mới hợp tác xã. Nhiều hợp tác xã đã đổi mới tổ chức và phương thức quản lý hoạt động phù hợp với cơ chế quản lý mới, sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Những hợp tác xã không có khả năng tồn tại đã chuyển sang các hình thức tổ chức khác hoặc giải thể, một số mô hình hợp tác mới phù hợp với nhu cầu của người lao động, của các hộ kinh tế cá thể, kinh tế gia đình đã và đang hình thành.

Tuy nhiên nhiều Bộ, ngành và một số địa phương chưa quán triệt chủ trương đổi mới lĩnh vực kinh tế hợp tác xã, chưa nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí của kinh tế hợp tác xã trong nền

kinh tế nhiều thành phần. Nhiều hợp tác xã đang gặp khó khăn, chưa xác định được phương thức sản xuất, kinh doanh, còn duy trì mô hình hợp tác xã theo cơ chế quản lý cũ. Một số hợp tác xã thực tế không còn hoạt động nhưng không chủ động chuyển hướng và có biện pháp kịp thời, phù hợp để tiếp tục ổn định sản xuất kinh doanh, đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động v.v... Trong khi đó, các hình thức kinh tế hợp tác xã mới chưa được chỉ đạo, tổng kết, rút kinh nghiệm để định hình v.v...

Để khắc phục tình hình trên, đáp ứng yêu cầu cơ chế quản lý mới, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các ngành, các cấp cần chú trọng đúng mức việc lãnh đạo, chỉ đạo đối với kinh tế hợp tác xã; coi việc chấn chỉnh, đổi mới hợp tác xã là một trong những biện pháp quan trọng nhằm thực hiện đường lối phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Các Bộ, các ngành ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần tiếp tục thực hiện tốt và tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 154-CT ngày 15-5-1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ); có kế hoạch và biện pháp cụ thể tiếp tục chỉ đạo đổi mới lĩnh vực kinh tế hợp tác xã. Hội đồng Trung ương Liên minh các Hợp tác xã Việt Nam và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn thực hiện Điều lệ của Hội đồng Trung ương Liên minh các Hợp tác xã Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ chuẩn y theo Quyết định số 582-TTg ngày 1-12-1993.

Việc chỉ đạo hướng dẫn đổi mới hợp tác xã phải tiến hành thận trọng, có trọng điểm, rút kinh nghiệm kịp thời uốn nắn những sai lệch, tránh việc làm ồ ạt, gò ép, phải quán triệt nguyên tắc tự nguyện và dân chủ của xã viên và hợp tác xã.

3. Để tiếp tục phát huy vai trò của kinh tế hợp tác xã, Hội đồng Trung ương Liên minh các Hợp tác xã Việt Nam cùng Ủy ban Kế hoạch Nhà nước (Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương) chủ trì phối hợp với các Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thương mại, Bộ Tài chính, Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước nghiên cứu